

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TML21B1** Năm học: **21-22**
Mã môn học/ Mô đun: **MD04296** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Trang bị điện**
Số tín chỉ: **4**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD	
1	21BTML0046	Trần Văn Cua	26/03/2005		5	6	6	5	6	5	6	6	6.0		5.8
2	21BTML0051	Cái Thế Anh Hào	27/11/2006		6	7	7	6	7	7	8	7	7.0		7.0
3	21BTML0052	Quách Gia Hào	01/04/2006		7	7	8	6	7	7	6	7	6.5		6.6
4	21BTML0055	Lâm Nhựt Huy	06/04/2006		7	7	8	6	7	7	8	8	7.5		7.4
5	21BTML0056	Trương Hoảng Khinh	16/06/2006		7	7	7	6	7	6	6	7	6.5		6.5
6	21BTML0058	Nguyễn Đăng Khôi	22/08/2006		0	0	0	0	0	0	0	0	0.0	0.0	0.0
7	21BTML0059	Nguyễn Văn Đình Khôi	27/06/2005		7	7	8	6	7	7	7	8	7.5		7.3
8	21BTML0062	Phan Tuấn Kiệt	27/11/2006		7	6	8	6	7	6	7	7	6.5		6.6

Châu Đốc, ngày 22 tháng 8 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Lê Đức Kiên